

Số: 10/TA-BCHĐ

Ninh Hòa, ngày 06 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO
CÔNG TÁC XÉT XỬ VÀ THI HÀNH ÁN NĂM 2024
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025
(Số liệu tính từ ngày 01/10/2023 đến ngày 30/9/2024)

Năm 2024, Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa tiếp tục thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Ban Chấp hành trung ương về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025; Kết luận số 11-KL/TW, ngày 13/7/2021 về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, tài chính quốc gia, đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Hội nghị lần thứ tư, Ban chấp hành Trung ương (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị với chuyên đề toàn khóa Đại hội XIII của Đảng "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý thức tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc"; Nghị quyết số 49-NQ/TW, ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp trong tình hình mới; dưới sự chỉ đạo của Ban cán sự Đảng và lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Thị ủy Ninh Hòa và sự giám sát của Hội đồng nhân dân thị xã Ninh Hòa, trên cơ sở chức năng nhiệm vụ xét xử các loại án và giải quyết các việc khác theo quy định của pháp luật. Trong năm 2024, Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa đã đạt được những kết quả sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC:

1. Công tác xét xử các loại án:

Tổng số các loại án đã thụ lý 1653 vụ việc (chuyên 9 vụ dân sự) còn 1644 vụ, việc tăng 5 vụ việc so với năm 2023 (TL 1639 vụ, việc); đã giải quyết: 1448 vụ, việc, đạt tỷ lệ 88,1% tăng 0,7% so với năm 2023 (87,4%), còn lại 196 vụ, việc. Hòa giải thành theo Luật tố tụng và Luật Hòa giải, đối thoại: 697 vụ, đạt tỷ lệ 55,7%; án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan 15 vụ chiếm tỷ lệ \approx 1,04%.

1.1. Án hình sự: Tỷ lệ giải quyết: 152/152 vụ, đạt 100%.

Thụ lý: 152 vụ - 297 bị can; giải quyết: 152 vụ - 297 bị cáo, đạt tỷ lệ 100%.

Trong đó:

- + Xét xử : 101 vụ - 159 bị cáo
- + Trả hồ sơ cho Viện kiểm sát: 49 lần - 136 bị can, bị cáo.
- + Đình chỉ : 02 vụ - 02 bị cáo
- Còn lại : 0 vụ - 00 bị cáo
- Án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan: 3 vụ - 5 bị cáo (hủy).

- Hình phạt tù có thời hạn: 130 bị cáo, chiếm tỉ lệ 43,8%; hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo: 24 bị cáo, chiếm tỉ lệ 8,08%; cải tạo không giam giữ 02 bị cáo, chiếm tỷ lệ 0,67 %; hình phạt tiền 0 bị cáo, chiếm tỷ lệ 0 %.

- Kháng cáo: 24 vụ - 33 bị cáo; kháng nghị: 01 vụ - 02 bị cáo; đã xét xử phúc thẩm 08 vụ - 13 bị cáo (03 vụ - 06 bị cáo hủy do lỗi chủ quan; y án 5 vụ - 7 bị cáo); chưa có kết quả xét xử phúc thẩm 17 vụ - 22 bị cáo).

* Nhìn chung, số lượng thụ lý, giải quyết án hình sự so với năm 2023 tăng (năm 2023 giải quyết 118/119 vụ); án hình sự tập trung vào các tội như: Cố ý gây thương tích, trộm cắp tài sản, vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; các tội phạm về ma túy.

- Không có trường hợp nào Tòa án áp dụng tội danh khác với tội danh Viện kiểm sát truy tố.

* 100% án hình sự xét xử trong thời hạn luật định đảm bảo đúng người đúng tội, đúng pháp luật, không có trường hợp xử oan người vô tội hoặc bỏ lọt tội phạm. Bản án, quyết định được mã hóa và đăng trên cổng thông tin điện tử kịp thời, đúng đúng quy định.

1.2. Án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động:

Tổng số thụ lý: 1317 vụ, việc; đã giải quyết: 1121 vụ, việc, đạt tỷ lệ 85,1%; hòa giải thành: 697 vụ, việc, đạt tỷ lệ 62,2%. Còn lại: 196 vụ, việc. Cụ thể như sau:

1.2.1 Về án dân sự:

- Tổng số án thụ lý : 546 vụ, việc
- Tổng số án giải quyết : 356 vụ, việc
- Án còn lại : 190 vụ, việc
- Án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan: 12 vụ (5 hủy; 7 sửa)

* Nhìn chung: Số lượng án thụ lý, giải quyết tăng so với cùng kỳ năm trước (năm 2023 giải quyết 341/527 vụ, việc). Quan hệ tranh chấp tập trung tranh chấp hợp đồng vay tài sản; tranh chấp quyền sử dụng đất; tranh chấp về thừa kế tài sản; tranh chấp hợp đồng đặt cọc; tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

1.2.2 Về án hôn nhân & gia đình:

- Tổng số án thụ lý : 764 vụ, việc
- Tổng số án giải quyết : 758 vụ, việc
- Án còn lại : 6 vụ
- Án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan: 0 vụ.

- **Nhìn chung:** Số lượng thụ lý, giải quyết giảm so với cùng kỳ năm trước (năm 2023 giải quyết 925/942 vụ). Độ tuổi ly hôn từ 20 đến 30 tuổi, nguyên nhân ly hôn chủ yếu do bất đồng quan điểm sống và về kinh tế gia đình khó khăn dẫn đến mâu thuẫn.

1.2.3 Về án kinh doanh thương mại: Thụ lý: 7 vụ; giải quyết: 7 vụ; còn lại 0 vụ. Số lượng án kinh doanh thương mại tăng 01 vụ so với năm 2023.

1.2.4 Về án lao động: Thụ lý: 0 vụ, giải quyết 0 vụ.

1.3. Về án hành chính: Thụ lý: 01 vụ; giải quyết 01 vụ.

1.4. Xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân: Thụ lý: 43 hồ sơ (áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc); đã giải quyết 43 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 100%. Việc thụ lý, giải quyết tăng so với cùng kỳ năm 2023 (năm 2023 giải quyết 21/21 hồ sơ).

1.5. Giải quyết đơn yêu cầu phá sản:

Tổng số thụ lý : 0 đơn;

Tổng số giải quyết : 0 đơn.

1.6. Hoạt động Trung tâm Hòa giải, đối thoại

- Tổng số vụ, việc Tòa án nhận: 1318 trong đó có 1122 vụ việc đương sự có yêu cầu không chuyển đơn đến hòa giải theo Luật Hòa giải đối thoại, còn lại 196 vụ, việc đủ điều kiện chuyển sang hòa giải, đối thoại;

- Tổng số vụ việc chuyển sang hòa giải, đối thoại: 196 chiếm 100%;

- Tổng số vụ việc không tiến hành hòa giải, đối thoại được chuyển Tòa án: 65 vụ, việc (vì đương sự không đến Tòa hoặc đề nghị chuyển Tòa án giải quyết trước khi hòa giải, đối thoại);

- Tổng số vụ, việc tiến hành hòa giải, đối thoại: 131 vụ, việc; hòa giải đối thoại thành 131, chiếm tỷ lệ 100%

Trong đó:

+ Công nhận Dân sự: 8 vụ (trong đó, ra QDCN 3 vụ, 5 vụ đương sự không yêu cầu ra quyết định)

+ Hòa giải thành HNGĐ: 123 vụ (công nhận thỏa thuận ly hôn: 94 vụ; hòa giải đoàn tụ: 29 vụ (đương sự không yêu cầu ra quyết định)

*** Đánh giá chất lượng quyết giải, xét xử các loại án:**

Với số lượng lớn 1644 vụ, việc đơn vị phải giải quyết trong năm, tính chất vụ việc phức tạp, số lượng thư ký ít và di học nên công tác giải quyết án rất khó khăn. Tuy nhiên, với tinh thần chỉ đạo quyết liệt của tập thể Lãnh đạo, ý thức trách nhiệm của tập thể cán bộ, công chức đã rất nỗ lực, khắc phục khó khăn và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; tỷ lệ giải quyết các loại án đều vượt chỉ tiêu thi đua (HS vượt 10%, DS vượt 1,4%, hành chính vượt 35%). Chất lượng giải quyết được đảm bảo; án hủy, sửa do lỗi chủ quan chiếm tỷ lệ thấp $\approx 1,04\%$.

- Công tác xét xử án hình sự đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có trường hợp nào xử oan người không phạm tội, không có vụ nào để quá hạn luật định.

- Công tác giải quyết án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại và lao động đảm bảo đúng đường lối pháp luật, đúng thủ tục tố tụng đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

- Công tác áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân được đảm bảo, đúng quy định.

- Công tác Trung tâm Hòa giải, đối thoại được lãnh đạo quan tâm chặt chẽ, hòa giải viên thực hiện việc hòa giải đúng quy định và đạt hiệu quả cao (hòa giải thành đạt 100%)

*** Công tác xét xử rút kinh nghiệm, phiên tòa trực tuyến, đăng bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử và thực hiện việc ủy thác tư pháp...**

- 100% Bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật được mã hóa và đăng trên cổng thông tin điện tử kịp thời, đúng quy định pháp luật (931 Bản án, Quyết định).

- 100% Thẩm phán tổ chức ít nhất 01 phiên tòa rút kinh nghiệm theo quy định của Hệ thống Tòa án nhân dân (16 Thẩm phán - 16 phiên tòa). Sau mỗi phiên tòa, đơn vị đều tổ chức họp rút kinh nghiệm với các tiêu chí đánh giá cụ thể nên đã rút ra nhiều bài học kinh nghiệm thực tiễn đối với công tác xét xử các loại án.

- Đã thực hiện 58/58 quyết định ủy thác của các Tòa án khác.

- Tổ chức 03 phiên tòa trực tuyến theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội (01 phiên tòa trực tuyến trên hệ thống Tòa án hai cấp tỉnh Khánh Hòa).

- Số lượt tương tác vào phần mềm trợ lý ảo: 8.262 lượt; Tổng số lượt sử dụng trợ lý ảo: 8.262 lượt; trong đó, số lượt tra cứu: 6951 lượt; số đặt câu hỏi tình huống 20; số đặt câu hỏi trao đổi chuyên môn 103; số bình luận câu hỏi chuyên môn 1185 và phản hồi với trợ lý ảo: 03 câu

2. Công tác thi hành án:

* Công tác thi hành án hình sự:

- Tổng số người phải thi hành án hình sự : 178 bị án.

- Ra các loại quyết định thi hành án : 178 bị án, đạt tỷ lệ 100%.

Trong đó:

+ Quyết định ủy thác thi hành án : 14 bị án; (ủy thác thi hành án hình phạt tù: 7 bị án; ủy thác thi hành án hình phạt tù, cho hưởng án treo: 7 bị án).

+ Quyết định thi hành án : 158 bị án. Trong đó:

. Quyết định thi hành án hình phạt tù, cho hưởng án treo: 37 bị án;

. Quyết định thi hành án hình phạt tù: 117 bị án;

. Cải tạo không giam giữ: 04 bị án.

+ Hoãn thi hành án hình sự: 06 bị án

- Có tổ chức phân công theo dõi, ra các quyết định thi hành án hình sự đúng quy định của pháp luật, tổng đạt hợp lệ 100% số bị án. Ủy thác thi hành án đúng pháp luật.

* Công tác xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành khoản án phí dân sự đối với khoản thu nộp ngân sách Nhà nước: 31/31 hồ sơ.

* Công tác xét miễn, giảm thời gian thử thách của án treo: 19/19 trường hợp.

* Công tác chuyển bị án đang thi hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo sang hình phạt tù 0 bị án.

3. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo:

- Thực hiện tốt việc tiếp công dân, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Có phân công cán bộ tiếp công dân và đủ sổ sách theo quy định.

- Thực hiện tốt việc xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo kịp thời, đúng quy định pháp luật.

. Tổng số đơn thụ lý: 06 trường hợp (khiếu nại)

. Đã giải quyết xong: 06 trường hợp

. Tỷ lệ giải quyết: 06/06 trường hợp = 100%.

Nội dung đơn khiếu nại chủ yếu về việc Tòa án trả lại đơn khởi kiện vì đương sự không cung cấp đủ tài liệu, chứng cứ để Tòa án thụ lý theo quy định.

- Thực hiện cải cách hành chính tư pháp:

+ Ban hành các nội quy, quy chế hoạt động của đơn vị.

+ Niêm yết công khai đầy đủ các mẫu văn bản tố tụng theo quy định.

+ Thực hiện tốt việc áp dụng ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, công tác thống kê, báo cáo và chuyên môn nghiệp vụ.

II. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM 2025

- Tiếp tục thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Ban Chấp hành trung ương về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Hội nghị lần thứ tư, Ban chấp hành Trung ương (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị với chuyên đề toàn khóa Đại hội XIII của Đảng "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý thức tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc"; Nghị quyết số 49-NQ/TW, ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp trong tình hình mới... Thực hiện tốt các nhiệm vụ xây dựng đơn vị trong sạch vững mạnh. Duy trì nghiêm túc chế độ sinh hoạt cơ quan và các hoạt động xây dựng tổ chức đoàn thể trong đơn vị; chấp hành tốt các quy định, chế độ báo cáo, quản lý tài chính, cơ sở vật chất, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, hư hỏng mất mát.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về nghiệp vụ do Tòa án nhân dân cấp trên tổ chức, nhằm kịp thời cập nhật, áp dụng đúng quy định pháp luật trong tình hình mới;

- Tiếp tục đẩy mạnh việc giải quyết các loại án, bảo đảm không xét xử oan người vô tội, bỏ lọt tội phạm, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức; chú trọng giải quyết dứt điểm các vụ án tồn đọng đảm bảo đúng pháp luật.

- Tăng cường công tác thi hành án hình sự: Bảo đảm việc ra quyết định thi hành án phạt tù đúng thời hạn 100% đối với người bị kết án có hiệu lực pháp luật, các trường hợp hoãn, tạm đình chỉ thi hành án phạt tù đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp tốt với các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các phường, xã để theo dõi, quản lý chặt chẽ người được hoãn chấp hành hình phạt tù.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ trong sạch, vững mạnh, có đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, nghiệp vụ chuyên môn giỏi. Tạo điều kiện cho cán bộ được học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ, lý luận chính trị... nâng cao năng lực công tác cho cán bộ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác.

III. KIẾN NGHỊ

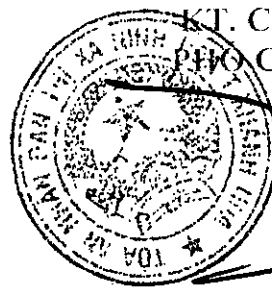
Đề nghị Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Hòa tiếp tục quan tâm, chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, chính quyền cơ sở kịp thời cung cấp tài liệu chứng cứ liên quan đến tranh chấp đất đai đối với các vụ án dân sự để Tòa án giải quyết vụ án trong thời hạn luật định.

Theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 104 BLTTDS: "Hội đồng định giá do Tòa án thành lập gồm Chủ tịch Hội đồng định giá là đại diện cơ quan tài chính và thành viên là đại diện các cơ quan chuyên môn có liên quan. Người đã tiến hành tố tụng trong vụ án đó, người quy định tại Điều 52 của Bộ luật này không được tham gia Hội đồng định giá.". Do vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân thị xã chỉ đạo cơ quan tài chính xác định giá thị trường để phục vụ cho công tác xét xử;

Trên đây là báo cáo hoạt động của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa trong năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025./.

Nơi nhận:

- HĐND TX. Ninh Hòa (để b/c);
- Thường trực Thị ủy;
- Lưu HS.



KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN

Nguyễn Thị Hương